

**Phụ lục I**

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH MỘT PHẦN**

**TÍNH TỪ NGÀY 01/7/2022 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 10/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2023)*

<b>STT</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản</b>	<b>Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>
<b>I. LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG</b>					
1.	Nghị định	số 68/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay.	<ul style="list-style-type: none"><li>- điểm a khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 4;</li><li>- điểm b khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 15, điểm b khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 2 Điều 17 và điểm b khoản 3 Điều 19 ;</li><li>- điểm b khoản 3 Điều 9, điểm b khoản 2 Điều 20, điểm b khoản 2 Điều 21;</li><li>- khoản 1 Điều 9;</li><li>- khoản 3 Điều 10;</li><li>- khoản 2 Điều 12 ;</li><li>- điểm a khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 13;</li></ul>	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	15/9/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 16;</li> <li>- khoản 3 Điều 20;</li> <li>- khoản 3 Điều 21;</li> <li>- điểm b khoản 2 Điều 22 và khoản 5 Điều 22;</li> <li>- điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 23;</li> <li>- Điều 24;</li> <li>- điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 26;</li> <li>- Điều 27 ;</li> <li>- Cụm từ “hoặc bằng các hình thức khác” tại khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 15;</li> <li>- Cụm từ “hoặc bằng các hình thức phù hợp khác” tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 17, khoản 2 Điều 19, khoản 1 Điều 20, khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26;</li> <li>- Cụm từ “Bản sao có chứng thực (hoặc bản sao kèm theo bản gốc để đối chiếu)” tại điểm c, điểm d, điểm đ và điểm e khoản 2 Điều 5; điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6; điểm c khoản 2 Điều 15; điểm c, điểm d khoản 2 Điều 16; điểm c khoản 2 Điều 22 và điểm c khoản 2</li> </ul>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 23; - khoản 3 Điều 5, khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 9, điểm c khoản 1 Điều 10, khoản 3 Điều 15, khoản 3 Điều 16, khoản 3 Điều 22, khoản 3 Điều 23; - Mẫu số 03 tại Phụ lục.		
2.	Nghị định	số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	- khoản 1 Điều 16 Nghị định số 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 89/2019/NĐ-CP; - khoản 1, khoản 2 Điều 18 Nghị định số 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 89/2019/NĐ-CP; - điểm b khoản 2 Điều 19; - khoản 3 Điều 27 Nghị định số 92/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 89/2019/NĐ-CP; - Cụm từ “hoặc bằng các hình thức phù hợp khác” tại khoản 2 Điều 19; - Mẫu số 03 và Mẫu số 04 tại Phụ lục.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	15/9/2022
3.	Nghị định	số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý,	- khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 43; - điểm a khoản 2 Điều 45;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 64/2022/NĐ-	15/9/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		khai thác cảng hàng không, sân bay.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 4 Điều 49;</li> <li>- khoản 5, khoản 6 Điều 50;</li> <li>- khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 9, khoản 10 Điều 51;</li> <li>- điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 6 Điều 52;</li> <li>- điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 53;</li> <li>- điểm b khoản 1, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 55;</li> <li>- khoản 2, khoản 3 Điều 56;</li> <li>- điểm c, điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 57;</li> <li>- khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 59;</li> <li>- cụm từ “hoặc bằng các hình thức phù hợp khác” tại khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 53; khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 57; khoản 1 Điều 60;</li> <li>- cụm từ “hoặc thông báo bằng văn bản lý do từ chối cấp giấy chứng nhận cho người đề nghị” tại khoản 2 Điều 60;</li> <li>- điểm b khoản 1 Điều 57.</li> </ul>	CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
4.	Thông tư	số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản b, khoản c Điều 5.070;</li> <li>- khoản c Phụ lục 1 Điều 7.350 quy định tại Phần 7;</li> <li>- khoản e Phụ lục 1 Điều 7.350 quy định tại Phần 7;</li> <li>- khoản d Phụ lục 1 Điều 10.115.</li> </ul>		
5.	Thông tư	số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- Phụ lục 1 Điều 5.033 quy định tại Mục 6 Phụ lục IV.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 11/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	29/6/2022
6.	Thông tư	số 42/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản d Phụ lục 1 Điều 7.350 quy định tại Mục 10 Phụ lục 7;</li> <li>- khoản f và khoản h Phụ lục 1</li> </ul>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	Điều 7.350 quy định tại Mục 9 Phụ lục VII.		
7.	Thông tư	số 56/2018/TT-BGTVT ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- khoản g Phụ lục 1 Điều 7.350 quy định tại khoản c Mục 4 Phụ lục V.		
<b>II - LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA</b>					
8.	Nghị định	số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	Khoản 2 Điều 11	Được bãi bỏ bởi Điều 1 Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	01/11/2022
9.	Nghị định	số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	- khoản 2 Điều 65; - khoản 3 Điều 65.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-	01/11/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
10.	Thông tư	số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa.	Điều 7	Được bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 16 Thông tư số 21/2022/TT-BGTVT ngày 22 tháng 8 tháng 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	01/11/2022
11.	Thông tư	số 38/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn phương pháp giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì ĐTNĐ thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách trung ương nguồn kinh phí chi thường xuyên.	- Điều 1, Điều 2.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2022/TT-BGTVT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 38/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn phương pháp giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì ĐTNĐ thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách trung ương nguồn kinh phí chi thường xuyên.	18/11/2022
<b>III- LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ</b>					
12.	Nghị định	số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	- điểm b khoản 3 Điều 12; - điểm d khoản 1 Điều 13; - tên khoản 5 Điều 18; - điểm b khoản 5 Điều 18;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện	01/9/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- điểm d khoản 7 Điều 19;</li> <li>- khoản 7 Điều 22;</li> <li>- khoản 8 Điều 22;</li> <li>- điểm a khoản 9 Điều 22;</li> <li>- khoản 9 Điều 23.</li> </ul>	kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	
			khoản 8 và khoản 9 Điều 19	Được bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 2 Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	
13.	Nghị định	số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 12b (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016; được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2018);</li> <li>- khoản 2, khoản 3 Điều 12b (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);</li> <li>- khoản 3 Điều 12d (đã được bổ</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	01/11/2022



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);</p> <p>- khoản 3 Điều 12đ (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);</p> <p>- khoản 2, khoản 3 Điều 12e (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);</p> <p>- Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII (đã được bổ sung tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);</p> <p>- cụm từ “Tổng cục Đường bộ Việt Nam” tại khoản 1 Điều 12 (đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); khoản 5 Điều 12b (đã được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); khoản 1, khoản 5 Điều 12d (đã được bổ sung tại</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>khoản 2 Điều 1 Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016); Điểm a khoản 2 Điều 25;</p> <p>- cụm từ “Tổng cục Đường bộ Việt Nam” tại khoản 4 Điều 45.</p>		
14.	Nghị định	số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe và dịch vụ sát hạch lái xe.	<p>- cụm từ “Tổng cục Đường bộ Việt Nam” tại các Điều: Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 23 và Điều 26; và Điều 8, Điều 9 (đã được sửa đổi tại khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018);</p> <p>- điểm a khoản 2 Điều 6 (đã được sửa đổi tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018);</p> <p>- điểm b khoản 2 Điều 6.</p>	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Điều 2 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	01/11/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
15.	Nghị định	số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	điểm b khoản 2 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	01/11/2022
16.	Thông tư	số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 4 Điều 20;</li> <li>- khoản 1 Điều 25;</li> <li>- khoản 2 Điều 29;</li> <li>- điểm a khoản 6 Điều 30;</li> <li>- khoản 3 Điều 38;</li> <li>- khoản 7 Điều 43;</li> <li>- khoản 5 Điều 46;</li> <li>- khoản 5 Điều 62;</li> <li>- khoản 10 Điều 63;</li> <li>- khoản 11 Điều 63.</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.	15/9/2022
<b>IV – LĨNH VỰC HÀNG HẢI</b>					
17.	Nghị định	số 70/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- điểm a và điểm c khoản 2 Điều 19;</li> <li>- Cụm từ “tối thiểu 05 năm” tại khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 11,</li> </ul>	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 14, Điều 16 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 9 và khoản 11 Điều 2 của Nghị định số 147/2018/NĐ-CP.		
18.	Nghị định	số 37/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 và khoản 3 Điều 10;</li> <li>- khoản 2 Điều 11;</li> <li>- khoản 4 Điều 11;</li> <li>- Tài liệu kèm theo tại Mẫu số 01 Phụ lục các mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động kinh doanh khai thác cảng biển.</li> </ul>	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 2 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022
19.	Nghị định	số 29/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện cơ sở đào tạo, huấn luyện và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 13;</li> <li>- khoản 2 Điều 14;</li> <li>- Mẫu số 04 tại Phụ lục.</li> </ul>	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 3 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022
20.	Nghị định	số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 và khoản 3 Điều 6;</li> <li>- khoản 4 Điều 7;</li> <li>- khoản 5 Điều 13;</li> <li>- khoản 1 và khoản 4 Điều 14;</li> <li>- điểm a khoản 2 Điều 17;</li> <li>- khoản 1 Điều 40;</li> </ul>	Được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 4 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 41;</li> <li>- điểm b khoản 3 Điều 75;</li> <li>- Cụm từ “hoặc gửi bằng hình thức phù hợp khác” tại điểm a khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 25; điểm a khoản 3 Điều 75;</li> <li>- Cụm từ “và gửi văn bản cho chủ đầu tư qua hệ thống bưu chính hoặc chủ đầu tư nhận trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam” tại điểm b khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 25;</li> <li>- Cụm từ “và gửi cho người đề nghị thông qua hệ thống bưu chính hoặc người đề nghị đến nhận trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam” tại điểm b khoản 2 Điều 17.</li> </ul>		
21.	Nghị định	số 05/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 13;</li> <li>- khoản 3 Điều 13.</li> </ul>	Được sửa đổi bổ sung bởi Điều 5 Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	30/10/2022
22.	Thông tư	số 34/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng	Điều 2	Được bãi bỏ tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 19/2022/TT-BGTVT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng	01/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hải.		hải.	
23.	Thông tư	số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 khoản 2 Điều 2;</li> <li>- khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3;</li> <li>- Điều 6;</li> <li>- Phụ lục I, Phụ lục II.</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bởi Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	15/12/2022
24.	Thông tư	số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	- Điều 1.	Được bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	15/12/2022
<b>V – LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM</b>					
25.	Thông tư	số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt.	- Khoản 2 Điều 5.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 10/2022/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt.	01/7/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
26.	Thông tư	số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm c khoản 3 Điều 5;</li> <li>- Điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt (đã được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 32/2020/T-BGTVT ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).</li> </ul>	Được bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 10/2022/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt.	01/7/2022
27.	Thông tư	số 30/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe cơ giới.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 1 Điều 4;</li> <li>- khoản 4 Điều 5;</li> <li>- gạch đầu dòng thứ nhất tại điểm a khoản 6 Điều 5;</li> <li>- điểm b, điểm c và điểm d khoản 6 Điều 5;</li> <li>- Điều 7 đã được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 54/2014/TT-BGTVT;</li> <li>- gạch đầu dòng thứ nhất tại điểm a khoản 2 Điều 9;</li> <li>- điểm b, d khoản 2 Điều 9.</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
28.	Thông tư	số 31/2011/TT-BGTVT ngày 15 tháng	Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 10	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông	15/8/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu.	của Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT.	tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	
29.	Thông tư	số 33/2011/TT- BGTVT ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển.	- khoản 2, 3 Điều 5.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
30.	Thông tư	số 45/2012/TT-BGTVT ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy.	- Điều 5; - khoản 1 Điều 7; - Phụ lục I.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
31.	Thông tư	số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật xe đạp điện.	- khoản 1 Điều 5; - điểm a khoản 1 Điều 8; - điểm d khoản 1 Điều 8; - điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT đã được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 5 của Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
32.	Thông tư	số 16/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng	- Điều 5;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Thông	15/8/2022



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông đường bộ.	- khoản 1 Điều 7.	tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	
33.	Thông tư	số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	- Điều 5; - khoản 4 Điều 7; - điểm d khoản 5 Điều 7; - khoản 6 Điều 7; - điểm b khoản 7 Điều 10; - điểm c khoản 6 Điều 11.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 7 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
34.	Thông tư	số 86/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông trong phạm vi hạn chế.	- Điều 5; - khoản 1 Điều 7; - khoản 1, khoản 2 Điều 12 đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
35.	Thông tư	số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.	- Điều 8; - khoản 1 Điều 9; - khoản 5 Điều 9.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	15/8/2022
36.	Thông tư	số 40/2016/TT-BGTVT ngày 7 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm	- khoản 2 Điều 9; - khoản 3 Điều 9;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 10 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung	15/8/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tàu biển Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 5 Điều 9;</li> <li>- điểm b khoản 2 Điều 16;</li> <li>- điểm b khoản 2 Điều 18;</li> <li>- Mẫu số 11 tại Phụ lục.</li> </ul>	một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	
<b>Tổng số: 36 văn bản.</b>					